

Bản án số: 111/2018/HS-ST
Ngày 20-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Ngọc Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thúy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 657/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Vũ Mạnh H, sinh ngày 24/12/1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Kinh Giao, xã TT, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T1 và bà Mai Thị H4; có vợ là Nguyễn Hải Y và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/7/2018, đến ngày 05/7/2018 thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Trần Mạnh H1, sinh ngày 16/01/1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 9, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H5 và bà Phạm Thị T2; có vợ là Đỗ Thị B và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/7/2018, đến ngày 05/7/2018 thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Hà Văn T, sinh ngày 06/12/1974 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 2, xã MĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn

hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T3 và bà Mạc Thị L; có vợ là Bùi Thị V và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/7/2018, đến ngày 05/7/2018 thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Phạm Văn P, sinh ngày 01/01/1974 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 4, xã CN, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Đặng Thị D1; có vợ là Nguyễn Thị C và 03 con; tiền án, tiền sự: Án số 17 ngày 28/01/2013, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử 24 tháng tù cho hưởng án treo và 42 tháng thử thách về tội Tổ chức đánh bạc, chưa thi hành xong phần phạt tiền (chưa được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2018; có mặt.

5. Đồng Văn H2, sinh ngày 08/6/1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 2, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn T4 và bà Tô Thị H6; có vợ là Hoàng Thị P1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/7/2018, đến ngày 05/7/2018 thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Lã Văn H3, sinh ngày 03/5/1975 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 2, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Văn G và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Hoàng Thị Trà M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/7/2018, đến ngày 05/7/2018 thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có sở thích chơi chơi gà nên từ đầu năm 2018, Đồng Văn H2 đã tự ý mua cốt xóp, cân, đồng hồ mang đến khu vườn bỏ hoang của nhà bà Lã Thị H7 (95 tuổi, bà ngoại của H2) ở thôn 2, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng quây tròn để chơi chơi gà. Ban đầu H2 cùng một số người chơi giải trí, từ khoảng tháng 6/2018, bắt đầu có thêm nhiều người biết sỏi gà đến xem và phát sinh việc cá cược bằng tiền. Hàng ngày, Lã Văn H3 đến giúp H2 chăm sóc gà, đồng thời quản lý những người có gà mang đến sỏi chơi, cân gà, phân cặp đấu. Sau khi cân gà, các chủ gà sẽ ghép cặp gà có cùng cân nặng rồi đưa vào các cốt quây sẵn để chơi gà. Mỗi trận đấu diễn ra trong 9 hiệp, mỗi hiệp 15 phút, giữa các hiệp có 5 phút nghỉ giải lao. Sau 9 hiệp mà chưa có gà thua bỏ chạy hoặc chết, thì các chủ gà tự thỏa thuận xin thua, dừng trận đấu hoặc cho đá tiếp. Những người tham gia cá cược tự thỏa thuận

với nhau về số tiền và tỉ lệ cá cược theo các hiệp đấu hoặc cả trận đấu, người thắng cuộc sẽ hưởng toàn bộ số tiền của người thua cuộc đã thỏa thuận cá cược với nhau trước trận đấu hoặc trước hiệp đấu. Trong thời gian diễn ra trận đấu, những người chơi có thể thỏa thuận thay đổi tỉ lệ cá cược. Sau khi kết thúc trận đấu, các chủ gà sẽ đưa tiền cho H2 hoặc H3, theo mức 200.000 đồng đối với gà thắng cuộc và 100.000 đồng đối với gà thua cuộc, những người chơi sẽ thanh toán tiền thắng, thua cho nhau theo tỉ lệ đã cá cược trước đó. Sáng ngày 01/7/2018, có khoảng 50 người có mặt tại sới chơi gà để xem và đặt cược vào 02 cặp gà tham gia thi đấu. Cót gà thứ nhất, gồm: cặp gà của Trần Mạnh H1 và Vũ Văn Đ, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Hà Đổ, xã HP, huyện AD, thành phố Hải Phòng. Cót gà thứ hai là cặp gà của Nguyễn Văn H8, sinh năm 1978; trú tại: Đội 4A, xã TD, huyện TN, thành phố Hải Phòng và một người đàn ông (chưa xác định được căn cước, lai lịch). Trong lúc các cặp gà chơi chưa kết thúc trận đấu, thì sới chơi gà bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hải Phòng phát hiện, bắt quả tang, trong lúc hỗn loạn có nhiều người bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ tại chỗ 04 con gà chơi, 02 cốt bằng đệm xốp, 01 cân, 01 đồng hồ; 01 tích kê (là mảnh bìa của vỏ bao thuốc lá) ghi tỷ lệ cá cược; 07 xe máy, 14 điện thoại di động, 01 túi đựng bộ kim chỉ đều đã qua sử dụng, đồng thời thu giữ trong người các con bạc tổng số tiền 105.270.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được có 33 người tham gia cá cược vào hai cặp đấu gà tại sới bạc, trong đó có Vũ Mạnh H, Trần Mạnh H1, Hà Văn T và Phạm Văn P. Về số tiền cụ thể được dùng vào việc đặt cược vào các cặp gà đấu, được xác định cụ thể như sau:

Vũ Mạnh H cá cược tổng số tiền 12 triệu đồng, cụ thể: cá cược 7.000.000 đồng với Phạm Văn P, Phạm Công D2 và đối tượng tên T5 (chưa xác định được căn cước, lai lịch), trong đó P góp 2.000.000 đồng, D2 500.000 đồng và đối tượng T5 góp 1.200.000 đồng, nếu thắng cuộc H được 3.700.000 đồng. Cá cược 1.000.000 đồng với Đặng Văn C1, sinh năm 1985; trú tại: Thôn 1, xã HĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng, nếu thắng cuộc H được 500.000 đồng của C1; cá cược 4.000.000 đồng với Nguyễn Văn H9, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Đình, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng, nếu thắng cuộc H được 2.200.000 đồng của H9.

Trần Mạnh H1 và Hà Văn T cá cược tổng số tiền 5.000.000 đồng, trong đó H1 có 4.500.000 đồng góp chung với Hà Văn T có 500.000 đồng để cá cược với Vũ Văn Đ. Nếu thắng cuộc, H1 và T được 3.000.000 đồng của Đ.

Phạm Văn P ngoài cá cược 2.000.000 đồng với H, P còn cá cược 350.000 đồng với Lê Văn T6, sinh năm 1981, trú tại: Số 195/44 Sài Đồng, phường PĐ, quận LB, thành phố Hà Nội; cá cược 100.000 đồng với đối tượng P2 (chưa xác định được căn cước lai lịch). Nếu thắng cuộc, nhóm của P, D2 và đối tượng T5 được của H 7.000.000 đồng; được của T6 500.000 đồng; được của P2 200.000

đồng. Như vậy, tổng số tiền P sử dụng để cá cược là 2.450.000 đồng, toàn bộ số tiền, tỉ lệ cá cược, P đều ghi vào mảnh bìa của vỏ bao thuốc lá.

Những người còn lại trong tổng số 33 người tham gia cá cược vào các cặp gà đấu có số tiền cá cược thấp nhất là 100.000 đồng cao nhất là 4.000.000 đồng và đều dưới 5.000.000 đồng. Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với 29 người, trong đó có Nguyễn Văn A, sinh năm 1973; trú tại: số 156 đường 25/10 Núi Đèo, huyện TN, thành phố Hải Phòng và Lê Văn T7, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Áp Tràn, xã DQ, huyện TN, thành phố Hải Phòng là 02 trong số những người chạy thoát khỏi đám bạc, đã tự nguyện nộp lại số tiền cá cược 500.000 đồng/01 người. Như vậy, tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ của những người tham gia cá cược là 106.270.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đồng Văn H2, Lã Văn H3, Vũ Mạnh H, Trần Mạnh H1, Hà Văn T và Phạm Văn P khai nhận như nội dung nêu trên. Ngoài ra, H2, H3 còn khai: kể từ khi bắt đầu có việc cá cược chơi gà, cả hai đã thu được khoảng 3.000.000 đồng của các chủ gà, số tiền này chủ yếu sử dụng vào việc mua thức ăn chăm sóc cho gà để tham gia thi đấu. Trong ngày 01/7/2018, do trận đấu gà chưa kết thúc thì bị bắt quả tang nên các chủ gà chưa đưa tiền cho H2 và H3. Về số tiền cá cược với Vũ Văn Đ, H1 khai: đã thỏa thuận với Đ theo tỉ lệ “cân cửa”, có nghĩa là ngang bằng nhau, theo đó Đ đã tham gia cá cược số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo lời khai của Đ, chỉ xác nhận cá cược số tiền 3.000.000 đồng với H1 và T, nếu thắng cuộc Đ được hưởng 5.000.000 đồng, nếu thua, chỉ bị mất 3 triệu đồng. Đã tiến hành đối chất, kết quả hai bên giữ nguyên lời khai. Những người tham gia cá cược tại sới chơi gà ngày 01/7/2018 đều khai tự biết có sới gà để đến chơi, ra vào tự do, không có ai rủ rê, lôi kéo hoặc thu tiền vào xem đấu gà.

Tài liệu điều tra ngoài lời khai của Trần Mạnh H1 về việc Vũ Văn Đ cá cược 5.000.000 đồng, không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở khởi tố bị can đối với Đ.

Vật chứng: 01 tích kê của ghi tỉ lệ cá cược của Phạm Văn P chuyển theo hồ sơ vụ án; 40.120.000 đồng (trong đó có 36.800.000 đồng là tiền các con bạc cá cược, 3.070.000 đồng thu trên người H2 và 250.000 đồng thu trên người H3); 02 cút bằng đệm xốp, 01 cân, 01 đồng hồ, 01 túi đựng bộ kim chỉ, 06 điện thoại di động các loại của H (02 chiếc), H1, T, H2, H3 (mỗi người 01 chiếc), chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Trả lại 66.150.000 đồng; 07 xe máy, 08 điện thoại, là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội cho 35 người có mặt tại đám bạc là chủ sở hữu hợp pháp tài sản. Tịch thu tiêu hủy 04 con gà, có kết quả kiểm dịch có bị bệnh, không thể điều trị.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKS-P2 ngày 31 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Mạnh H, Trần Mạnh H1,

Hà Văn T, Phạm Văn P, Đồng Văn H2, Lã Văn H3 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Vũ Mạnh H từ 30.000.000 đến 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Phạm Văn P từ 30.000.000 đến 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Đồng Văn H2 từ 30.000.000 đến 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Trần Mạnh H1 từ 20.000.000 đến 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Hà Văn T từ 20.000.000 đến 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Lã Văn H3 từ 20.000.000 đến 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng.

Các bị cáo có lời nói sau cùng: Các bị cáo đều đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Vũ Mạnh H, Trần Mạnh H1, Hà Văn T, Phạm Văn P, Đồng Văn H2, Lã Văn H3 tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người tham gia cá cược tại sới bạc, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/7/2018, Vũ Mạnh H, Trần Mạnh H1, Hà Văn T và Phạm Văn P đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức cá cược gà chọi, tại khu vườn hoang của nhà bà Lã Thị H7, thuộc thôn 2, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng. H cá cược 12.000.000 đồng, H1 và T góp chung nhau cá cược 5.000.000 đồng, P cá cược 2.450.000 đồng, nhưng có 01 tiền án về tội Tổ chức đánh bạc chưa được xóa án. Đồng Văn H2 tự ý quay cút xốp, đặt cân và đồng hồ tại địa điểm trên để cho mọi người chơi chơi gà. Lã Văn H3 giúp sức cho H2 trong việc chăm sóc gà, cân, ghép cặp đấu và nhận tiền hồ các chủ gà. Do trận đấu gà chưa kết thúc thì bị bắt quả tang, số lượng người tham gia cá cược bị truy cứu trách nhiệm hình sự dưới 10 người và dưới 20.000.000 đồng nên hành vi nêu trên của H2 và H3 là hành vi đồng phạm với H, H1, T, P. Trước ngày 01/7/2018, do không xác định được số lượng tiền, lượng người cụ thể tham gia cá cược tại sới bạc nên không có căn cứ xử lý. Do vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Vũ Mạnh H, Trần Mạnh H1, Hà Văn T, Phạm Văn P, Đồng Văn H2, Lã Văn H3 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đối với H2 và H3 có hành vi Gá bạc nhưng xét thấy, số lượng người tham gia cá cược bị truy cứu trách nhiệm hình sự dưới 10 người và số tiền chứng minh được dùng để đánh bạc dưới 20.000.000 đồng nên hành vi của H2 và H3 đồng phạm với các bị cáo H, H1, T, P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Kiểm sát viên đề nghị truy tố là có căn cứ.

[3] Hành vi đánh bạc của các bị cáo thuộc loại tội ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội; gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân bởi đánh bạc dưới hình thức cá cược gà chọi, có sát phạt nhau bằng tiền là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác.

Về vai trò và hình phạt:

[4] Vụ án có đồng phạm, nhưng đơn giản. Các bị cáo H, H1, T, P là những người thực hành tích cực, cùng tham gia cá cược ở mức độ khác nhau, tính theo tổng số tiền dùng để đánh bạc. Theo đó, bị cáo H có vai trò cao nhất, tiếp theo là bị cáo H1; Bị cáo T là người đồng phạm với H1, chung nhau số tiền đánh bạc với tỉ lệ H1 4.500.000 đồng và T 500.000 đồng. Bị cáo P có đã có 01 tiền án về tội Tổ

chức đánh bạc là điều kiện để định tội nên mặc dù số tiền dùng để đánh bạc thấp hơn H1 nhưng cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo P cao hơn H1, T và ngang bằng với H. Các bị cáo H2 và H3 đồng phạm với các bị cáo H, H1, T, P với vai trò giúp sức (Tại thời điểm “sới gà” bị phát hiện ngày 01/7/2018, trận đấu gà chưa kết thúc, H2 và H3 chưa thu được tiền hồ).

[5] Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cả 6 bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H2, H3, H1, T, H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T đã từng tham gia quân ngũ, bị cáo H1 có cụ nội là Liệt sỹ; bị cáo H2, H3 đã tự nguyện nộp lại tiền thu lời bất chính nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và đề răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về vật chứng:

[7] - Đối với số tiền các bị cáo và những người tham gia chơi dùng để đánh bạc và số tiền thu lời bất chính của bị cáo H3, H2 đã tự nguyện giao nộp tại giai đoạn điều tra, cụ thể 40.120.000 đồng (trong đó có 36.800.000 đồng là tiền các con bạc cá cược 3.070.000 đồng thu trên người H2 và 250.000 đồng thu trên người H3) cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[8] - 02 cút bằng đệm xốp, 01 cân, 01 đồng hồ, 01 túi đựng bộ kim chỉ là các dụng cụ dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy;

[9] - Đối với 06 điện thoại di động các loại của H (02 chiếc), H1, T, H2, H3 (mỗi người 01 chiếc). Quá trình điều tra chứng minh được không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Trong vụ án này, còn có Đồng Xuân C2, sinh năm 1986, ở Hữu Quan, xã DQ, huyện TN, Hải Phòng có mặt tại đám bạc và khai nhận có tham gia cá cược số tiền 200.000 đồng với một người đàn ông không quen biết, người này đã bỏ chạy thoát khi đám bạc bị phát hiện. Trước đó, C2 đã bị Công an huyện Thủy Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc vào tháng 3/2018, chưa được xóa. Tài liệu điều tra đến nay chưa xác định được căn cước, lai lịch người tham gia

cá cược với C2. Xét thấy, ngoài lời khai của C2 chưa có tài liệu nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ, xử lý sau.

[11] Về việc khu vườn của bà Lã Thị H7 (95 tuổi) ở thôn 2, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng được các con bạc sử dụng làm nơi chơi chơi gà, quá trình điều tra đã xác định được bà H7 đã già yếu, không biết việc H2 đã tự ý cùng nhiều người khác đến chơi chơi gà nên không có căn cứ xử lý.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án:* Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Vũ Mạnh H 40.000.000 (*Bốn mươi triệu*) đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Phạm Văn P 40.000.000 (*Bốn mươi triệu*) đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Đồng Văn H2 30.000.000 (*Ba mươi triệu*) đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Trần Mạnh H1 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Hà Văn T 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; phạt tiền Lã Văn H3 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Mạnh H, Trần Mạnh H1, Hà Văn T, Phạm Văn P, Đồng Văn H2, Lã Văn H3.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước tổng số tiền 40.120.000 (*Bốn mươi triệu, một trăm hai mươi nghìn*) đồng;

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cút bằng đệm xốp, 01 (một) cân, 01 (một) đồng hồ, 01 (một) túi đựng bộ kim chỉ;

- Trả lại cho các bị cáo 06 (sáu) điện thoại di động các loại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/10/2018, Biên lai nộp tiền số 0006097 ngày 31/10/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và giấy ủy nhiệm chi ngày 06/11/2018 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hải Phòng).

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Bình